

Tổ chức hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh cho học sinh trong dạy học chủ đề “Thực vật và động vật” (Tự nhiên và Xã hội 3)

Hà Văn Dũng¹, Nguyễn Thị Việt Nga^{*2}

¹ Email: dung.bio.sphn.th@gmail.com

Tạp chí Giáo dục

Số 4 Trình Hoài Đức, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

* Tác giả liên hệ

² Email: nguyenthivietnga@hpu2.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Số 32 Nguyễn Văn Linh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

TÓM TẮT: Quan điểm xây dựng Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội 2018 là tăng cường hướng dẫn học sinh học tập cá nhân, nhóm để tạo ra các sản phẩm học tập; đồng thời hướng tới mục tiêu hình thành và phát triển ở học sinh năng lực khoa học, trong đó có năng lực thành phần “tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh”. Để cụ thể hóa Chương trình, sách giáo khoa môn học này ở lớp 3 đã được ban hành và đưa vào sử dụng năm học 2022-2023, việc nghiên cứu tổ chức hoạt động nhóm theo hướng phát triển các năng lực của học sinh tiểu học có vai trò quan trọng, có tính thời sự, cấp thiết trong việc giúp giáo viên hiểu và áp dụng trong thực tiễn giảng dạy khi năm học mới bắt đầu. Nghiên cứu này phân tích khái niệm và cấu trúc của năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, hoạt động nhóm và vai trò của hoạt động nhóm trong phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, từ đó đề xuất cách thức tổ chức hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực này trong dạy học chủ đề “Thực vật và động vật” (Tự nhiên và Xã hội 3). Kết quả của nghiên cứu sẽ giúp giáo viên tiểu học “đi tắt, đón đầu” trong việc tiệm cận dần với Chương trình Giáo dục phổ thông mới trong tổ chức hoạt động dạy học môn Tự nhiên và Xã hội và môn Khoa học trong thời gian tới.

TỪ KHÓA: Hoạt động nhóm, phát triển năng lực, tìm hiểu tự nhiên và xã hội xung quanh, thực vật và động vật, Tự nhiên và Xã hội 3.

→ Nhận bài 03/10/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/11/2022 → Duyệt đăng 15/12/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/122112011>

1. Đặt vấn đề

Quan điểm xây dựng Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) đã chỉ rõ: “Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội tăng cường hướng dẫn học sinh học tập cá nhân, nhóm để tạo ra các sản phẩm học tập; khuyến khích học sinh vận dụng được những điều đã học vào đời sống” [1, tr 4]. Đồng thời, Chương trình cũng chỉ rõ mục tiêu hình thành và phát triển ở học sinh năng lực khoa học, bao gồm các thành phần: nhận thức khoa học, tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học. Như vậy, quan điểm và mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội cấp Tiểu học đã thể hiện rõ vai trò của hoạt động nhóm trong phát triển năng lực đặc thù, trong đó có năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh. Để cụ thể hóa Chương trình, sách giáo khoa môn học này cũng đã được ban hành và đưa vào sử dụng từ năm học 2022 - 2023. Do đó, việc nghiên cứu tổ chức hoạt động nhóm theo hướng phát

triển các năng lực của học sinh tiểu học nói chung, năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh nói riêng có vai trò quan trọng, có tính thời sự, cấp thiết trong việc giúp cho giáo viên hiểu và áp dụng trong thực tiễn giảng dạy khi năm học mới bắt đầu.

Chủ đề “Thực vật và động vật” trong Sách giáo khoa môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3 mới được thiết kế theo hướng chú trọng gắn kiến thức với thực tiễn, cập nhật thành tựu khoa học hiện đại, phù hợp nền văn hóa thực tiễn Việt Nam. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực trong Chương trình cũng chỉ rõ: Để hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội, giáo viên cần chú ý tạo cơ hội để học sinh được đề xuất những câu hỏi, phát hiện vấn đề cần tìm hiểu và tích cực tham gia giải quyết vấn đề. Chú trọng cho học sinh quan sát, đọc tài liệu, thực hiện điều tra, thực hành đơn giản để tìm hiểu các sự vật, hiện tượng, các mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; thu thập và ghi lại các dữ liệu đơn giản từ quan sát, thực hành; nhận xét về những đặc điểm bên ngoài,

so sánh sự giống, khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian một cách đơn giản [1]. Tổ chức hoạt động nhóm sẽ phù hợp với đặc điểm của chủ đề và định hướng này. Vì vậy, nghiên cứu này chỉ ra các khái niệm cơ bản về hoạt động nhóm và năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, từ đó đề xuất quy trình tổ chức hoạt động nhóm theo hướng phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh và ví dụ minh họa trong dạy học chủ đề “*Thực vật và động vật*” (Tự nhiên và Xã hội 3).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí luận

2.1.1. Hoạt động nhóm và vai trò của hoạt động nhóm trong phát triển năng lực học sinh

- *Hoạt động nhóm*: Theo Từ điển tiếng Việt, “*Nhóm là tập hợp gồm một số cá thể được hình thành theo những nguyên tắc nhất định*” [2, tr 894]. Vậy, có thể hiểu, nhóm người là tập hợp từ hai thành viên trở lên, có thời gian làm việc cùng nhau, cùng thực hiện chung một nhiệm vụ để đạt mục tiêu nhóm kì vọng, hoạt động theo quy định chung của nhóm.

Theo Slavin (1987), hoạt động nhóm là làm việc cùng nhau và mọi thành viên phụ thuộc lẫn nhau để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ, đạt mục đích chung [3]. Theo Lepičnik (2011), hoạt động nhóm chính là hoạt động phối hợp cùng nhau của một nhóm nhằm thực hiện những nhiệm vụ cụ thể mà giáo viên giao cho [4]. Theo đó, các thành viên cùng ấn định quy tắc giao tiếp trong nhóm, tự giác thực hiện công việc theo sự phân

công của nhóm trưởng. Các thành viên trong nhóm phụ thuộc lẫn nhau, giúp đỡ nhau, cùng nhau phối hợp hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ chung của cả nhóm. Kết quả đạt được là thành quả chung của cả nhóm chứ không phải của riêng cá nhân nào.

Như vậy, hoạt động nhóm được hiểu là quá trình tích cực hoạt động phối hợp cùng nhau giữa các cá nhân hoặc giữa các nhóm có cùng chí hướng nhằm thực hiện mục tiêu chung.

2.1.2. Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội, năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh được biểu hiện bằng những tiêu chí sau: (1) Đặt được các câu hỏi đơn giản về một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; (2) Quan sát, thực hành đơn giản để tìm hiểu được về sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; (3) Nhận xét được về những đặc điểm bên ngoài, so sánh sự giống, khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian một cách đơn giản thông qua kết quả quan sát, thực hành [1]. Từ đó, chúng tôi đưa ra tiêu chí và mức độ biểu hiện của năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh như sau (xem Bảng 1).

Khi đó, việc tổ chức dạy học các nội dung chủ đề “*Thực vật và động vật*” để đạt được yêu cầu trong Chương trình môn học này, học sinh sẽ có cơ hội phát triển được các tiêu chí trên, cụ thể như sau (xem Bảng 2).

Bảng 1: Tiêu chí đánh giá năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

Tiêu chí	Mức độ biểu hiện		
	Mức 1	Mức 2	Mức 3
1. Đặt được các câu hỏi về đối tượng	Học sinh đặt được câu hỏi nhưng chưa liên quan đến đối tượng.	Học sinh đặt được câu hỏi liên quan đến một phần của đối tượng hoặc liên quan nhưng chưa chính xác.	Học sinh đặt được câu hỏi chính xác liên quan đến đối tượng.
2. Quan sát được trên đối tượng	Không có khả năng huy động các giác quan tham gia vào quá trình tri giác, ngôn ngữ diễn đạt kết quả quan sát chưa đúng, chưa vận dụng và khai thác các thao tác tư duy.	Huy động được một phần giác quan tham gia vào quá trình tri giác, diễn đạt được kết quả quan sát nhưng chưa đầy đủ, đã vận dụng và khai thác một số thao tác tư duy.	Huy động được toàn bộ các giác quan tham gia vào quá trình tri giác, diễn đạt được đúng và đầy đủ kết quả quan sát, đã vận dụng và khai thác tốt các thao tác tư duy.
3. Thực hành được trên đối tượng	Không làm được theo hướng dẫn của giáo viên.	Làm được một số bước giáo viên hướng dẫn hoặc làm được đầy đủ các bước nhưng không theo trình tự giáo viên hướng dẫn.	Làm được đúng theo trình tự các bước giáo viên hướng dẫn.
4. Nhận xét được đối tượng	Chưa đưa ra được một nhận xét nào về đối tượng.	Nêu được một số đặc điểm bên ngoài, giống và khác nhau về đối tượng.	Nêu được tất cả các đặc điểm bên ngoài, chỉ ra được các đặc điểm giống và khác nhau, dự đoán được sự thay đổi của đối tượng theo thời gian.

Bảng 2: Mối quan hệ giữa nội dung, yêu cầu cần đạt và năng lực hướng tới trong dạy học chủ đề “Thực vật và động vật” (Tự nhiên và Xã hội 3)

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Các tiêu chí chủ yếu được phát triển
1. Các bộ phận của thực vật, động vật và chức năng của các bộ phận đó	- Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ sẵn có để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên một số bộ phận của thực vật và động vật.	- Tiêu chí 1 và 2
	- Trình bày được chức năng của các bộ phận đó (sử dụng sơ đồ, tranh ảnh). - So sánh (hình dạng, kích thước, màu sắc) rễ, thân, lá, hoa, quả của các thực vật khác nhau; phân loại được thực vật dựa trên một số tiêu chí (ví dụ: đặc điểm của thân, rễ, lá...). - So sánh được đặc điểm cấu tạo của một số động vật khác nhau; phân loại được động vật dựa trên một số tiêu chí (ví dụ: đặc điểm cơ quan di chuyển...).	- Tiêu chí 1 và 2 - Tiêu chí 3 và 4
2. Sử dụng hợp lí thực vật và động vật	- Nêu được ví dụ về việc sử dụng thực vật và động vật trong đời sống hằng ngày.	- Tiêu chí 1
	- Liên hệ thực tế, nhận xét về cách sử dụng thực vật và động vật của gia đình và cộng đồng địa phương. - Lựa chọn và đề xuất cách sử dụng thực vật và động vật hợp lí. Chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.	- Tiêu chí 3 và 4 - Tiêu chí 1, tiêu chí 3 và 4

2.1.3. Vai trò của hoạt động nhóm trong phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

Hoạt động nhóm là hình thức học tập có sự hợp tác của nhiều thành viên trong lớp nhằm giải quyết những nhiệm vụ học tập trung. Đây là phương pháp quan trọng giúp hình thành và phát triển năng lực cho học sinh vì hoạt động nhóm giúp tạo nên một môi trường giao tiếp tự nhiên, thuận lợi, trong đó học sinh được tham gia một cách chủ động vào quá trình học tập, được chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ý kiến của bản thân để giải quyết các vấn đề có liên quan đến nội dung bài học. Các em được giao lưu, học hỏi lẫn nhau, cùng nhau hợp tác giải quyết những nhiệm vụ chung.

Vai trò của hoạt động nhóm được thể hiện cụ thể như sau: 1) Giúp mỗi thành viên trong nhóm cùng làm việc với nhau, hướng tới một mục đích học tập chung, một nhiệm vụ chung cần giải quyết; 2) Tạo ra sự tác động tương hỗ qua lại trực tiếp giữa các thành viên trong nhóm theo mối quan hệ hai chiều, không qua trung gian; 3) Đặt người học vào vị trí chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm kiến thức. Dạy học hợp tác theo nhóm tạo điều kiện cho người học chuyển từ vị trí thụ động tiếp thu kiến thức sang chủ động tìm tòi, khám phá kiến thức. Người học sẽ làm việc tích cực hơn, cố gắng cao hơn bình thường; 4) Tạo ra môi trường học tập thân thiện, thoải mái, dễ chịu và vui vẻ. Khi trao đổi làm việc nhóm với bạn, mỗi thành viên trong nhóm sẽ cảm thấy tự nhiên, thoải mái, ít áp lực hơn khi tiếp xúc với giáo viên. Mỗi thành viên trong nhóm sẽ tự tin thể hiện bản thân, sẽ nói lên những cảm xúc, những suy nghĩ của mình; 5) Đòi hỏi mỗi thành viên đều phải có ý thức trách nhiệm, tính tổ chức và sự tự giác cao. Mỗi thành viên trong nhóm phải xác định được ý thức, trách nhiệm của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ, công việc chung của cả nhóm; 6) Tạo điều kiện tốt cho việc phát triển kĩ năng giao tiếp và khả năng hợp tác. Hoạt

động nhóm tạo môi trường lí tưởng cho người học phát triển kĩ năng giao tiếp và khả năng hợp tác [5].

Trong quá trình phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, giáo viên tổ chức các hoạt động trong lớp học, có thể hình dung diễn biến của hoạt động dạy học như sau: 1) Giáo viên tổ chức tình huống, giao nhiệm vụ cho học sinh. Học sinh nhận nhiệm vụ, có thể gặp khó khăn. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, vấn đề được diễn đạt chính xác hóa, phù hợp với mục tiêu dạy học và các nội dung cụ thể đã xác định; 2) Học sinh tự chủ tìm tòi giải quyết vấn đề đặt ra; với sự theo dõi, định hướng, giúp đỡ của giáo viên, hoạt động học của học sinh diễn ra theo một tiến trình hợp lí; 3) Giáo viên chỉ đạo sự trao đổi, tranh luận của học sinh, bổ sung, tổng kết, khái quát hóa, chuyển hóa nội dung môn học thành tri thức sở hữu của mỗi học sinh. Để tổ chức tiến trình dạy học như trên, học sinh thường được chia thành từng nhóm nhỏ. Tùy mục đích, yêu cầu của vấn đề học tập, các nhóm được phân chia ngẫu nhiên hay có chủ định, được duy trì ổn định hay thay đổi trong từng phần của tiết học, được giao cùng một nhiệm vụ hay những nhiệm vụ khác nhau. Trong nhóm nhỏ, mỗi thành viên đều phải làm việc tích cực, không thụ động, ý lại vào một vài người hiểu biết và năng động hơn. Để khắc phục tình trạng này, cần sử dụng phương pháp “Cùng tham gia”, nghĩa là tổ chức cho mọi học sinh tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ học tập bằng các kĩ thuật tổ chức nhóm học sinh khác nhau. Các thành viên trong nhóm giúp đỡ nhau tìm hiểu vấn đề nêu ra trong không khí thi đua với các nhóm khác. Kết quả làm việc của mỗi nhóm sẽ đóng góp vào kết quả học tập chung của cả lớp.

Như vậy, tổ chức hoạt động nhóm trong lớp học tác động trực tiếp đến sự phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội thông qua các yếu tố sau: 1) Phát hiện ra các vấn đề liên quan đến môi trường tự

nhiên và xã hội nhanh chóng do mỗi cá nhân sẽ có một phát hiện, ý tưởng mới. Điểm mạnh của người này sẽ bổ khuyết cho điểm yếu của người kia, qua đó tạo ra sự nhìn nhận, hiểu biết toàn diện hơn; 2) Đưa ra những quyết định đúng đắn do mỗi ý tưởng của cá nhân sẽ đưa ra thảo luận, đánh giá, bàn bạc để làm giảm và loại bỏ những sai lầm; 3) Tăng cường sự giao tiếp, phân biệt, thuyết trình và hợp tác giữa các thành viên trong lớp; 4) Tạo tính kỉ luật trong quá trình học tập của học sinh, qua đó đảm bảo được hiệu quả học tập và năng lực của học sinh được phát triển.

2.2. Tổ chức hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

2.2.1. Quy trình tổ chức hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

Dạy học thông qua tổ chức hoạt động nhóm là tổ chức cho học sinh cùng thực hiện một nhiệm vụ nhất định, trong một khoảng thời gian nhất định. Trong quá trình làm việc, có sự kết hợp làm việc cá nhân với làm việc theo cặp, theo nhóm để cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác để thực hiện nhiệm vụ được giao. Quy trình thực hiện như sau [6], [7]:

Bước 1: Chọn nội dung và nhiệm vụ phù hợp

Giáo viên cần lựa chọn nội dung không quá khó và không quá dễ. Nội dung đưa ra cần phải huy động kinh nghiệm, ý kiến, công sức của nhiều học sinh. Những nội dung quá dễ không cần tổ chức hợp tác theo nhóm.

Bước 2: Thiết kế kế hoạch bài học áp dụng dạy học tổ chức hoạt động nhóm

Kế hoạch bài dạy thể hiện rõ tiến trình dạy học, mục tiêu và cách thức tổ chức từng hoạt động.

Bước 3: Tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh

+ Giáo viên nêu nhiệm vụ học tập hoặc vấn đề cần tìm hiểu, cần giải quyết cho lớp.

+ Phân công nhóm học tập và phân công vị trí hoạt động nhóm (mỗi nhóm nên từ 2 - 4 học sinh). Học sinh cần được ngồi đối diện với nhau để tạo ra sự tương tác trong quá trình học tập.

+ Giao nhiệm vụ cho nhóm học sinh: Mỗi nhóm có thể thực hiện một nhiệm vụ riêng biệt trong gói nhiệm vụ chung hoặc tất cả các nhóm đều thực hiện một nhiệm vụ. Cần quy định thời gian làm việc và sản phẩm đạt được của nhóm.

+ Hướng dẫn hoạt động của nhóm học sinh: Nhóm trưởng điều khiển hoạt động, học sinh làm việc cá nhân, theo cặp, chia sẻ kinh nghiệm, thảo luận và thống nhất kết quả chung, thư kí ghi chép kết quả thảo luận của nhóm, phân công đại diện trình bày kết quả trước lớp.

+ Giáo viên quan sát, hỗ trợ các nhóm thảo luận giải quyết nhiệm vụ được giao.

+ Tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả và đánh giá: Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm việc của

nhóm. các nhóm khác quan sát, lắng nghe, chất vấn, bình luận và bổ sung ý kiến.

+ Giáo viên nhận xét và tổng kết.

Như vậy, điều kiện để thực hiện dạy học có tổ chức hoạt động nhóm là: Phòng học có đủ không gian; nhiệm vụ học tập đủ khó; thời gian đủ để học sinh làm việc nhóm và trình bày kết quả; học sinh cần có các kĩ năng điều khiển, tổ chức và các kĩ năng xã hội.

Có nhiều cách chia nhóm. Chia theo cách nào là tùy thuộc vào nhiệm vụ giáo viên giao cho học sinh thực hiện. Có những cách chia nhóm sau: Theo sở thích; theo trình độ; hỗn hợp trình độ; ngẫu nhiên.

2.2.2. Ví dụ minh họa trong dạy học chủ đề “Thực vật và động vật” (Tự nhiên và Xã hội 3)

Chủ đề “Thực vật và động vật” trong Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội được phân phối 17% thời lượng môn học, do đó ước lượng dạy trong khoảng 12 tiết.

Bước 1: Lựa chọn nội dung và nhiệm vụ phù hợp

Trong minh họa việc tổ chức hoạt động nhóm nhằm phát triển năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh, chúng tôi thiết kế dạy học nội dung “các bộ phận của động vật và chức năng của các bộ phận đó” trong thời gian 1 tiết của môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3.

Bài: Các bộ phận của động vật và chức năng của các bộ phận đó

Yêu cầu cần đạt: Sau bài học này học sinh có thể:

(1) Vẽ hoặc sử dụng sơ đồ sẵn có để chỉ vị trí và nói (hoặc viết) được tên một số bộ phận của động vật; (2) Trình bày được chức năng của các bộ phận của động vật.

Bước 2 và 3: Thiết kế kế hoạch và tổ chức bài học áp dụng hình thức tổ chức hoạt động nhóm

Hoạt động 1. Chơi trò chơi “Đoán tên con vật”

+ *Mục tiêu:* Huy động được hiểu biết của học sinh về tên các động vật và khởi động lớp học, tạo hứng thú khi vào tiết học mới.

+ *Tổ chức thực hiện:* Giáo viên chiếu tranh chứa bóng của 10 con vật theo thứ tự lần lượt. Mỗi bức tranh sẽ có 4 đáp án cho học sinh lựa chọn, sau khi chọn đáp án đúng thì hình ảnh của con vật đó sẽ hiện lên, nếu sai thì mời học sinh khác. Học sinh tích cực tham gia trò chơi.

Sau khi trò chơi kết thúc, giáo viên nhận xét và dẫn dắt vào bài mới: Như vậy các em đã rất xuất sắc tìm ra được đúng tên các con vật trong hình, các con vật mà chúng ta tìm hiểu có những đặc điểm tương đối khác nhau. Và hôm nay lớp mình sẽ cùng nhau đi tìm hiểu về chúng.

Hoạt động 2. Tìm hiểu các bộ phận bên ngoài của các động vật

+ *Mục tiêu:* Học sinh nhận biết được các bộ phận bên

ngoài của các động vật.

+ *Tổ chức thực hiện:*

• Giáo viên chia lớp thành nhóm, 4 học sinh là một nhóm. Giáo viên giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh các con vật trên màn chiếu, thảo luận và điền vào phiếu học tập bảng 1 trong thời gian 5 phút (xem Bảng 3).

Bảng 3: Tên con vật và bộ phận bên ngoài của chúng

STT	Tên con vật	Các bộ phận bên ngoài
1	Trâu	Đầu, sừng, mình, chân...
2

• Học sinh thảo luận và điền các thông tin vào bảng; đồng thời, mỗi nhóm học sinh cử một đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

• Hết thời gian, giáo viên mời đại diện nhóm trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét và bổ sung bài làm của mỗi nhóm.

• Giáo viên đặt câu hỏi cho các nhóm: Các động vật trên có đặc điểm gì giống và khác nhau về bộ phận bên ngoài?

• Các nhóm học sinh tiếp tục thảo luận và trả lời câu hỏi.

• Giáo viên chốt nội dung về các bộ phận bên ngoài của động vật và sự giống, khác nhau giữa một số động vật đó.

Hoạt động 3. Tìm hiểu chức năng các bộ phận bên ngoài của động vật

+ *Mục tiêu:* Học sinh trình bày được chức năng các bộ phận bên ngoài của các động vật.

+ *Tổ chức thực hiện:*

• Giáo viên chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 người và thực hiện một nhiệm vụ sau đây trong thời gian 5 phút:

Nhiệm vụ 1: Bộ phận nào có chức năng giúp các động vật sau di chuyển: cá, chim, chó, lợn, rắn, thạch sùng, cua.

Nhiệm vụ 2: Bộ phận nào giúp bao phủ, che chở và giữ nhiệt độ cho các động vật sau: cá, chim, chó, lợn, rắn, thạch sùng, cua

• Học sinh thảo luận và viết các thông tin ra tờ giấy A2. Đồng thời, mỗi nhóm học sinh cử một đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

• Hết thời gian, giáo viên mời đại diện nhóm trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét và bổ sung bài làm

của mỗi nhóm.

Hoạt động 4: Chơi trò chơi “giải ô chữ”

+ *Mục tiêu:* Học sinh được luyện tập vận dụng các kiến thức đã học.

+ *Tổ chức thực hiện:*

• Giáo viên chiếu ô chữ trên bảng và đưa ra luật chơi: Có 5 câu hỏi với 5 đáp án tương ứng với 5 hàng ngang. Khi giáo viên đọc câu hỏi, học sinh được phép trả lời. Trả lời đúng 1 câu sẽ được mở một hàng ngang và từ khoá sẽ hiện ra. Các câu hỏi bao gồm: (1) Con gì vạm vỡ, sừng cong/Biết rì, biết tặc cây xong ruộng đồng? (2) Những động vật có đặc điểm có lông mao, đẻ con, nuôi con bằng sữa gọi chung là gì?; (3) Con gì mắt híp, bụng to/Mồm kêu ụt ịt, ăn no lại nằm?; (4) Con gì mình óng, chân cao/Bờm dài, miệng hí lại phi ào ào?; (5) Con gì đuôi ngắn tai dài/Mắt hồng, lông mượt có tài nhảy nhanh?

• Học sinh quan sát, lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

Hoạt động 5: Vẽ tranh con vật em yêu thích

- *Mục tiêu:* Học sinh vẽ tranh 01 con vật để chỉ vị trí và nói/ viết được tên một số bộ phận của động vật.

- *Tổ chức thực hiện:*

• Giáo viên yêu cầu mỗi học sinh về nhà thực hiện nhiệm vụ: Em hãy vẽ tranh 01 con vật mà em yêu thích, chú thích vào hình vẽ các bộ phận của con vật đó.

• Học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà và chia sẻ với cả lớp vào buổi học ngày hôm sau.

3. Kết luận

Tổ chức hoạt động nhóm trong dạy học Tự nhiên và Xã hội 3 là hình thức dạy học phát triển các năng lực của học sinh tiểu học nói chung, năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh nói riêng. Để tổ chức được hoạt động nhóm, cần: Lựa chọn nội dung và nhiệm vụ phù hợp; Thiết kế kế hoạch bài học áp dụng dạy học tổ chức hoạt động nhóm; Tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh. Đồng thời, đảm bảo điều kiện để thực hiện dạy học có tổ chức hoạt động nhóm: Phòng học có đủ không gian; Nhiệm vụ học tập đủ khó; Thời gian đủ để học sinh làm việc nhóm và trình bày kết quả; học sinh cần có các kỹ năng điều khiển, tổ chức và các kỹ năng xã hội. Kết quả của nghiên cứu này sẽ giúp cho giáo viên dạy học môn Tự nhiên và Xã hội và môn Khoa học ở tiểu học “đi trước đón đầu” trong việc tiệm cận dần với Chương trình Giáo dục phổ thông mới trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

[2] Hoàng Phê (chủ biên) - Vũ Xuân Lương - Hoàng Thị Tuyên Linh - Phạm Thị Thủy - Đào Thị Minh Thu - Đặng Thanh Hòa, (2008), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng.

- [3] Slavin R. E, (1987), *Cooperation learning and the cooperative school*, Educational Leadership, 45, 7-13.
- [4] Lepičnik, V. J, (2011), *Cooperative learning and support strategies in the kindergarten*, Metodički obzori, 2(12), 81-91, <https://doi.org/10.32728/mo.06.2.2011.07>.
- [5] Nguyễn Thị Minh Phương - Phạm Thị Thúy - Lê Việt Chung, (2020), *Cẩm nang phương pháp sư phạm* (Cổ vấn và hiệu định: Đinh Văn Tiến), NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] Ngân hàng Thế giới, Dự án hỗ trợ Đổi mới giáo dục phổ thông, (2020), *Tài liệu bồi dưỡng cơ sở lý luận phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (Mô-đun 2.0)*, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Lăng Bình (chủ biên) - Đỗ Hương Trà - Nguyễn Phương Hồng - Cao Thị Thặng, (2017), *Dạy và học tích cực: Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

ORGANIZING GROUP ACTIVITIES TO DEVELOP THE COMPETENCE TO UNDERSTAND THE SURROUNDING NATURAL AND SOCIAL ENVIRONMENT FOR STUDENTS IN TEACHING THE TOPIC OF “PLANTS AND ANIMALS” (NATURAL AND SOCIETY GRADE 3)

Ha Van Dung¹, Nguyen Thi Viet Nga^{*2}

¹ Email: dung.bio.sphn.th@gmail.com
Vietnam Journal of Education
No.4 Trinh Hoai Duc, Dong Da, Hanoi,
Vietnam

* Corresponding author

² Email: nguyenthivietnga@hpu2.edu.vn
Hanoi Pedagogical University 2
32 Nguyen Van Linh, Phuc Yen city,
Vinh Phuc province, Vietnam

ABSTRACT: *In the General Education Program 2018, the subject of Nature and Society is designed to strengthen the guidance of students in individual and group learning to create learning products, and towards the goal of forming and developing scientific competence for students, including the component competence “to understand the surrounding natural and social environment”. To concretize the Program, the textbooks of this subject in grade 3 has been issued and put into use in the school year of 2022-2023; therefore, the study of organizing group activities in the direction of developing the competencies for primary school students has an important and urgent role in helping teachers understand and apply into teaching practice at the start of the new school year. This study analyzes the concept and structure of the competence to understand the surrounding natural and social environment, group activities, and the role of group activities in developing the competence to understand the surrounding natural and social environment, then proposes several ways to organize group activities for developing this competence in teaching the topic of “Plants and animals” (Nature and Society grade 3). The research results will help primary school teachers to “stay ahead of the game” in gradually approaching the new General Education Program in organizing activities to teach the Nature and Society subject and Science subject in the coming time.*

KEYWORDS: *Group activities, competence development, understanding surrounding nature and society, plants and animals, Nature and Society grade 3.*